

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VŨNG LIÊM  
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 26-11-2021  
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM – TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hồ Thanh Tòng**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Hồng Thắm**

2. Bà **Trần Thị Thu Hà**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Lý Ngọc Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Vụ án thuộc trường hợp Kiểm sát viên không tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 165/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, về tranh chấp “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 184/2021, QĐXX-ST ngày 21/10/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 125/2021/QĐST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1990 ( có đơn xin vắng mặt ).

- Bị đơn: Anh **Lê Văn M**, sinh năm 1983 ( vắng mặt ).  
Cùng trú tại ấp H, xã N, huyện V, tỉnh L.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Đơn khởi kiện ngày 06 tháng 4 năm 2021 và Đơn xin vắng mặt ngày 15 tháng 7 năm 2021 chị Nguyễn Thị M trình bày như sau:

- **Về hôn nhân:** chị và anh Lê Văn M do quen biết được hai bên gia đình chấp nhận tổ chức lễ cưới vào tháng 04/2011, có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã N cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 30/12/2011.

Sau ngày cưới vợ chồng chung sống bên nhà chồng, năm 2012 vợ chồng cất nhà ở riêng gần bên cha mẹ chồng tại ấp H, xã N. Vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến tháng 02 năm 2020 tình cảm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường hay cãi vã nhau. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, chị về nhà cha mẹ ruột sống từ tháng 02/2020 cho đến nay và không còn liên lạc với anh M. Nay chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không thể nào hàn gắn được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Lê Văn M.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung Lê Minh T, sinh ngày 01/02/2012 hiện nay đang sống với anh Lê Văn M.

Cháu Lê Minh Tr, sinh ngày 08/7/2015 hiện chị đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Minh Tr, đồng ý cho anh Lê Văn M tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Minh T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung:** chị Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- **Về các khoản nợ phải thu, phải trả:** chị Nguyễn Thị M không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Văn M vắng mặt tại phiên tòa, anh cũng không có cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu ly hôn của chị M. Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, theo đúng qui định của thủ tục tố tụng dân sự cho anh Lê Văn M, có lần anh trực tiếp nhận nhưng anh không đến Tòa án. Vì vậy, theo quy định của pháp luật nếu bị đơn không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết vắng mặt bị đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị M khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Lê Văn M nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lê Văn M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp H, xã N, huyện V, tỉnh L nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị M có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Lê Văn M vắng mặt, trong quá trình chuẩn bị xét xử Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lê Văn M, anh đã trực tiếp nhận, anh biết được việc chị M yêu cầu ly hôn với anh nhưng không đến và không hợp tác với Tòa án anh vẫn cố tình né tránh vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn M.

2] Về quan hệ Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn M kết hôn vào năm 2011 trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân ban nhân dân xã N cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 30/12/2011. Vì vậy, hôn nhân giữa chị M và anh M là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Chị M cho rằng trong quá trình sống chung vợ chồng bất đồng quan điểm, vợ chồng thường cãi vã nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc nên chị và anh M đã sống ly thân từ tháng 02/2020 nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Lê Văn M.

Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi phát sinh mâu thuẫn chị M và anh M đã sống ly thân cho đến nay thì giữa chị M và anh M cũng không có biện pháp nào để hàn gắn vợ chồng. Anh M biết rõ việc chị M khởi kiện xin ly hôn với mình tại Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, anh nhận được thông báo nhưng không đến Tòa chứng tỏ anh M cũng không có ý định cứu vãn hôn nhân, muốn hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng với chị M. Từ đó xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn M đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị M yêu cầu ly hôn là chính đáng, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình do đó cần được chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: có 02 con chung Lê Minh T, sinh ngày 01/02/2012 hiện nay đang sống với anh Lê Văn M và tại bảng khai ý kiến ngày 15/7/2021 cháu Lê Minh T trình bày ý kiến: khi cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống với cha vì cha rất thương cháu và lo cho cháu. Chị M cũng đồng ý để cho anh M tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Minh T.

Cháu Lê Minh Tr, sinh ngày 08/7/2015 hiện do chị M đang nuôi dưỡng và chị M yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Lê Minh Tr. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều Điều 9, Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của xin ly hôn của chị Nguyễn Thị M

Tuyên xử: Cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Minh T, sinh ngày 01/02/2012 cho anh Lê Văn M tiếp tục nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Minh Tr, sinh ngày 08/7/2015 cho chị Nguyễn Thị M tiếp tục nuôi dưỡng. Chị M và anh M không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị M và anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó

3. Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M phải nộp 300.000 đồng ( Ba trăm nghìn đồng ) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng ( Ba trăm nghìn đồng ) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N<sup>0</sup> 0008992 ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Chị Nguyễn Thị M đã nộp xong không phải nộp thêm.

Án xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;

- Ủy ban nhân dân xã Hiếu Nhơn;
- Các đường sự;
- Lưu hồ sơ.

**Hồ Thanh Tòng**





**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**



**Phạm Thị Lanh**